

Bản án số: 216/2022/DS-PT

Ngày 11 - 8 - 2021

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập
Ông Ninh Quang Thế

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Tú Anh là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Màu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 156/2022/TLPT-DS ngày 06 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 128/2022/DS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 137/2022/QĐ-PT ngày 19 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Mai Kiều O, sinh năm 1968 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 7, thị t, huyện T, tỉnh C ..

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1968 (có mặt).

Bà Lương Kim T, sinh năm 1970.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lương Kim T: Ông Nguyễn Minh K – sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện T, tỉnh C ..

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn C là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà Mai Kiều O trình bày: Các ngày 18/4/2018 âl, ngày 28/5/2018 âl và ngày 12/9/2018 âl, bà có cho vợ chồng ông C, bà T vay tổng cộng 100.000.000 đồng, bà T ký 3 biên nhận kèm theo, nhưng đến nay bà T, ông C chưa

trả vốn và lãi. Nay, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông C, bà T trả tiền gốc, lãi suất theo điều chỉnh mức lãi suất của Nhà nước qui định, tổng số tiền 140.000.000 đồng.

Bị đơn bà Lương Kim T trình bày: Bà T có vay tiền và còn nợ của bà O số tiền 100.000.000 đồng, bà đồng ý trả. Việc vay của bà O chỉ một mình bà T vay, ông C chồng bà không biết và không có vay tiền của bà O, bà đồng ý trả tiền lãi nhưng xin điều chỉnh lãi suất theo quy định của Nhà nước.

Bị đơn ông Nguyễn Văn C trình bày: Ông C xác định không có vay tiền của bà O, ông không biết và không có ký tên giấy tờ liên quan đến khoản nợ tiền của bà O. Bà O khởi kiện yêu cầu ông cùng bà T có trách nhiệm trả tiền ông không đồng ý.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 128/2022/DS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã quyết định:

Chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn bà Mai Kiều O. Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn C và bà Lương Kim T có trách nhiệm liên đới trả cho bà Mai Kiều O số tiền 140.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí, trường hợp thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định.

Ngày 27/6/2022, bị đơn ông Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với yêu cầu không thống nhất liên đới với bà T về trách nhiệm thanh toán. Tại phiên tòa phúc thẩm ông giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm: Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn C, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 128/2022/DS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn C về việc khước từ trách nhiệm liên đới cùng bà T trả nợ cho bà O, thấy rằng:

Giao dịch vay tiền giữa bà O và bà T được hai bên thừa nhận và thống nhất khoản nợ cần tiếp tục thanh toán là 140.000.000 đồng, đôi bên không kháng cáo nên cấp phúc thẩm không đề cập xem xét.

Về trách nhiệm trả nợ ông C cho rằng bà T vay ông không biết và không đồng ý có trách nhiệm liên đới cùng trả tiền cho bà O. Xem xét những chứng cứ thể hiện tại hồ sơ và lời trình bày của các bị đơn tại phiên tòa phúc thẩm nhận thấy tuy ông C không ký vào biên nhận vay, nhưng ông và bà T là vợ chồng, không có chứng cứ thể hiện bà T vay tiền là để sử dụng riêng cho cá nhân như các bị đơn trình bày và do khoản nợ phát sinh trong thời kỳ hôn nhân; tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự cũng thống nhất trong quan hệ vợ chồng bà T cũng là thành viên trong gia đình có trách nhiệm chi phí các sinh hoạt trong gia đình. Như vậy việc chi phí của bà T cũng không thể hiện rõ chi từ nguồn nào, từng khoản chi không

thể hiện cụ thể. Từ đó cho thấy việc khước từ trách nhiệm thanh toán của ông C là không phù hợp theo luật định. Từ nhận định trên cho thấy yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn C là không có căn cứ chấp nhận.

[2] Do không chấp nhận kháng cáo nên ông Nguyễn Văn C phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn C. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 128/2022/DS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Tuyên xử: Chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn bà Mai Kiều O. Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn C và bà Lương Kim T có trách nhiệm liên đới trả cho bà Mai Kiều O số tiền 140.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Mai Kiều O không phải chịu, bà O đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 4.803.000 đồng (bằng chữ: Bốn triệu tám trăm lẻ ba ngàn đồng) theo biên lai 0004648 ngày 08/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, được nhận lại.

Ông Nguyễn Văn C và bà Lương Kim T phải nộp án phí số tiền 7.000.000 đồng (chưa nộp).

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn C phải chịu 300.000 đồng, ông C đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0005030 ngày 27/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Thanh Hùng